

Số: 17/2023/QĐST- KDTM

Hoàn Kiếm, ngày 15 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 08 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 57/2022/TLST-KDTM ngày 21/11/2022 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C**

Địa chỉ: Số 108 đường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh B - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Chu Văn H, ông Trần Anh D, ông Trần Trọng C, ông Phạm Lê N- Phó giám đốc Ngân hàng TMCP C- chi nhánh thành phố Hà Nội

+ Ông Nguyễn Sơn H- Phó phòng tổng hợp; bà Đào Tuyết V, bà Bùi Thị Thu H, ông Nguyễn Quang N, bà Vũ Thị Trung A – cán bộ phòng tổng hợp

(Theo văn bản ủy quyền số 1664/UQ-HĐQT-NHCT- PCTT1 ngày 30/12/2022)

*** Bị đơn: Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H**

Địa chỉ: Ngõ 134 phố N, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn S- Chức danh: giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Phạm đức Th**, sinh năm 1970

Chỗ ở hiện tại: Số 6, lô 12, tổ 78 Đ, phường H, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

(theo giấy ủy quyền ngày 09/1/2023)

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan**

1- Ông Trần Nam L, sinh năm 1988

2- Bà Lê Thu Tr, sinh năm 1992 (vợ ông Trần Nam L)

Cùng địa chỉ: Phòng 12A48 –VP6 L, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

3- Ông Phạm đức Th, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 6, lô 12, tổ 78 (nay là tổ dân phố số 28) Đ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

4- Bà Đặng Thị Thanh H, sinh năm 1974 (vợ ông Phạm đức Th)

Nơi đăng ký HKTT: Tiến Thọ, phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện tại: Số 6, lô 12, tổ 78 Đền Lừ 1, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

5-Ông Tống Văn C, sinh năm 1985

6-Bà Đặng Thị Hồng G, sinh năm 1984

7-Anh Tống Khánh H1, sinh năm 2007 do bố là Tống Văn Cẩn và mẹ là Đặng Thị Hồng Gấm là người đại diện hợp pháp

8-Anh Tống Đức D, sinh năm 2013 do bố là ông Tống Văn Cẩn và mẹ là bà Đặng Thị Hồng Gấm là người đại diện hợp pháp

9-Chị Phạm Mai Tr, sinh năm 2002

10-Anh Phạm Đức T1, sinh năm 2007 do bố là ông Phạm đức Th và mẹ là Đặng Thị Thanh H là người đại diện hợp pháp

11-Chị Phạm Chi L, sinh năm 1997

12-Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Số 6, lô 12, tổ 78 (nay là tổ dân phố số 28) Đ, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

13-Ông Nguyễn Văn D

HKTT: Xóm 1, thôn G, xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội.

-Ông Trần Nam L, bà Lê Thu Tr, bà Đặng Thị Thanh H, cháu Phạm Đức T1, ông Tống Văn C, bà Đặng Thị Hồng G, cháu Tống Khánh H, cháu Tống Đức D, bà Phạm Mai Tr, chị Phạm Chi L, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn D ủy quyền cho ông Phạm đức Th

(theo Giấy ủy quyền số công chứng 2398 quyền số 06/2023.TP/CC-SCC/HĐGD lập ngày 9/6/2023 tại văn phòng công chứng Trần Văn Thanh)

14-Công ty TNHH D

Trụ sở: Số 17, lô 13, KĐT Đ,tổ 28, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn D- Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị Phương L, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Thôn 1 G, Bát Tràng, Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(giấy ủy quyền ngày 12/6/2023)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định giữa Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H và Ngân hàng TMCP C- Chi nhánh thành phố Hà Nội đã ký Hợp đồng cho vay hạn mức tín dụng số 01/2020/HĐCVHM/NHCT106/10641/ HATHANH ngày 27/10/2020, theo đó Ngân hàng cho Cổ phần xây đầu tư xây lắp Hà Thanh với tổng hạn mức cho vay là: 17.100.000.000 đồng

2. Xác định giữa ông Trần Nam L và bà Lê Thu Tr và Ngân hàng TMCP C- Chi nhánh thành phố Hà Nội có giao kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2020/HĐBĐ/NHCT106/10641/HATHANH-TNL, số công chứng: 817/2020/TCTS, Quyền số 01/2020 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/10/2020 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh Quận Hoàng Mai ngày 27/10/2020. Tài sản thế chấp là Toàn bộ giá trị Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Khu tái định cư Đền Lừ. Quận Hoàng Mai theo GCN số CE616366. số vào sổ cấp GCN số CS-HM 04390 do Sở TN&MT cấp ngày 9/11/2016 cho ông Trần Nam L và bà Lê Thu Tr

Xác định giữa ông Phạm đức Th và bà Đặng Thị Thanh H và Ngân hàng TMCP C- Chi nhánh thành phố Hà Nội có giao kết Hợp đồng thế chấp tài sản số 01/2021/HĐBĐ/NHCT106/10641/-HATHANH-PDTHO, số công chứng: 363 Quyền số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/03/2021 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh Quận Hoàng Mai ngày 29/03/2021. Tài sản thế chấp là: Toàn bộ giá trị Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Khu tái định cư Đền Lừ. Quận Hoàng Mai theo GCN số CU444431. số vào sổ cấp GCN số CS-HM 21296 do Sở TN&MT cấp ngày 14/2/2020 cho ông Phạm đức Th

3. Tính đến ngày 07/8/2023 Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H còn nợ Ngân hàng TMCP C số tiền gốc và lãi cụ thể sau:

- Nợ gốc: 17.079.388.688 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 2.073.528.365 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 1.071.410.195 đồng

Tổng cộng: 20.224.327.249 đồng (*Hai mươi tỷ, hai trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi bảy nghìn, hai trăm bốn mươi chín đồng*)

4. Các bên cam kết thanh toán như sau:

+ Chậm nhất đến hết ngày 04/9/2023 Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H thanh toán số tiền 9.000.000.000 đồng (chín tỷ đồng) tiền gốc . Cùng ngày, Ngân hàng bàn giao lại bản gốc GCN số CE616366. số vào sổ cấp GCN số CS-HM 04390 do Sở TN&MT cấp ngày 9/11/2016 đứng tên ông Trần Nam L và bà Lê Thu Tr cho ông Trần Nam L và bà Lê Thu Tr.

+ Chậm nhất đến hết ngày 15/9/2023 Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi trong hạn còn lại tính đến ngày thanh toán. Cùng ngày, Ngân hàng bàn giao lại bản gốc GCN số CU444431. số vào sổ cấp GCN số CS-HM 21296 do Sở TN&MT cấp ngày 14/2/2020 cho ông Phạm đức Th cho ông Phạm đức Th và bà Đặng Thị Thanh H.

+ Trong trường hợp bị đơn thanh toán đúng, đủ theo kỳ hạn nêu trên, nguyên đơn đồng ý miễn toàn bộ số tiền lãi quá hạn chưa thanh toán của tất cả các khoản vay của Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H theo hợp đồng số 01/2020/HĐCVHM/NHCT106/10641/ HATHANH.

+ Nếu Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H vi phạm bất kỳ kỳ hạn thanh toán nào mà hai bên đã thỏa thuận ở trên, bị đơn sẽ phải thanh toán một lần toàn bộ tiền gốc và tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn trên số nợ gốc chưa thanh toán theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng.

+ Nếu bị đơn không trả được nợ theo tiến trình trên thì đồng ý xử lý tài sản thế chấp để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bị đơn, gồm:

- Toàn bộ giá trị Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Khu tái định cư Đền Lừ. Quận Hoàng Mai theo GCN số CE616366. số vào sổ cấp GCN số CS-HM 04390 do Sở TN&MT cấp ngày 9/11/2016 cho ông Trần Nam L và bà Lê Thu Tr. Được thế chấp tại ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số 01/2020/HĐBĐ/NHCT106/10641/HATHANH-TNL, số công chứng: 817/2020/TCTS. Quyền số 01/2020 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/10/2020 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh Quận Hoàng Mai ngày 27/10/2020.

- Toàn bộ giá trị Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Khu tái định cư Đền Lừ. Quận Hoàng Mai theo GCN số CU444431. số vào sổ cấp GCN số CS-HM 21296 do Sở TN&MT cấp ngày 14/2/2020 cho ông Phạm đức Th. Được thế chấp tại ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số 01/2021/HĐBĐ/NHCT106/10641/-HATHANH-PDTHO, số công chứng: 363 Quyền số 01/2021/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 29/03/2021 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh Quận Hoàng Mai ngày 29/03/2021.

5. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về án phí như sau:

+ Công ty cổ phần và đầu tư xây lắp H chịu 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP C chịu 13.576.000 (mười ba triệu, năm trăm bảy mươi sáu nghìn) đồng tiền án phí KDTM sơ thẩm, được trừ vào số tiền 63.000.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số AA/2020/0052040 ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Trả lại Ngân hàng TMCP C 49.424.000 đồng (Bốn mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

6.Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
Thẩm phán

Đã ký

Phạm Đồng Trung